TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 20/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Thình

2. Ông Lê Chân Thành

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Thị Tường Vy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:*** Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST - HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 10/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Hồ Thị T, tên gọi khác: H; sinh ngày 06/10/1964 tại Quảng Trị; nơi cư trú: khu phố H, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nơi ở hiện nay: khu phố N, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T, chồng là Lê Anh S (đều đã chết), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 24/01/2018 bị Công an huyện Cam Lộ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng cấm, bị phạt 5.000.000 đồng (Đã nộp phạt ngày 30/01/2018). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 08/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa;

2. Nguyễn Thị L, tên gọi khác: N; sinh ngày 13/02/1978 tại Quảng Trị; nơi cư trú: khu phố M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức D và bà Nguyễn Thị H, chồng là Dương Đình Đ, có 03 con, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/01/2013 bị UBND thành phố Đông Hà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán hàng hóa nhập lậu, bị phạt 11.000.000 đồng (Đã nộp phạt ngày 20/3/2013). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày

02/01/2022 đến ngày 08/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 01/01/2022, Hồ Thị T nhận lời của một người phụ nữ tên "Lan" vận chuyển pháo từ thành phố Đ ra huyện G, tỉnh Quảng Trị với tiền công được trả là 500.000đồng. T gọi điện rủ Nguyễn Thị L ra huyện G chơi. L nhận lời. T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-060.83 đến khu vực Bệnh viện chuyên khoa lao và bệnh phổi tỉnh Quảng Trị, sau đó vào bụi cây ven đường lấy 05 túi nilon bên trong có pháo bỏ lên xe rồi điều khiển xe đến đón L. Khi lên xe thấy có nhiều túi nilon, L hỏi thì T trả lời là pháo, vận chuyển thuê cho người khác. T rủ L cùng đi để giúp giao pháo cho khách và hứa cho L 100.000 đồng, L đồng ý. Trên đường ra huyện G đoạn qua địa phận xã T, huyện C thì xe của T bị Công an huyện Cam Lộ dừng xe khám phương tiện, thu giữ trên xe 05 túi nilon bên trong có các khối hộp hình chữ nhật và nhiều khối hình cầu nghi pháo nổ.

Tại Bản kết luận giám định số 80/KLGĐ-PC09 ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận các khối hộp hình chữ nhật và khối hình cầu đều là pháo hoa nổ, pháo nổ. Tổng khối lượng là 32,75 kg.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSCL ngày 23/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Hồ Thị T và Nguyễn Thị L tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hồ Thị T và Nguyễn Thị L phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm";
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, (đối với L áp dụng thêm khoản 1 Điều 54), Điều 17, 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Hồ Thị T 60.000.000đồng đến 65.000.000đồng; Nguyễn Thị L 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng;
- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số pháo hoàn lại sau giám định và các túi nilon;
- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị T và Nguyễn Thị L khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định ngày 01/01/2022, Hồ Thị T thực hiện hành vi vận chuyển 32,75 kg pháo nổ, pháo hoa nổ. Hành vi của Hồ Thị T cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Thị L biết Hồ Thị T vận chuyển pháo nổ nhưng vẫn đi cùng để giúp T giao pháo cho người nhận. Nguyễn Thị L đã đồng phạm với Hồ

Thị T tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự với vai trò giúp sức. Khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lí một số loại hàng hoá có tính năng và tầm quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân cũng như trật tự an toàn xã hội. Cần xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hồ Thị T có bố là Liệt sỹ. Nguyễn Thị L có hoàn cảnh khó khăn (bị bệnh tim bẩm sinh hưởng trợ cấp hàng tháng của Nhà nước, có con còn nhỏ, phải chăm nuôi bố mẹ già yếu), là lao động chính của gia đình.

Cần áp dụng điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, thuộc nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, có đơn xin được phạt tiền và đã nộp trước một khoản tiền tại Cơ quan thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án. HĐXX thấy rằng áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy, bị cáo Hồ Thị T giữ vai trò chính, Nguyễn Thị L nhất thời phạm tội, đồng phạm với vai trò thứ yếu. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh của từng bị cáo thì hình phạt áp dụng đối với Hồ Thị T trên mức khởi điểm, áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS đối với Nguyễn Thị L xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tiền quy định tại khoản 1 Điều 191 BLHS là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng và các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản thu giữ trong vụ án, việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật. Vật chứng còn lại gồm:

- Số pháo còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Các bao nilon bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

[5] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị T tên gọi khác: H; Nguyễn Thị L, tên gọi khác: N, phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Thị T 60.000.000 đồng;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị L 20.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng của Hồ Thị T và 5.000.000 đồng của Nguyễn Thị L nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ để đảm bảo thi hành án (Biên lai thu tiền số BB/2021/0000028, BB/2021/0000029 ngày 19/4/2022).

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

- 28,5 kg pháo nổ, pháo hoa nổ và bao gói còn lại sau giám định (hiện có tại Kho quân khí thuộc Ban Chỉ huy quân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận ngày 06/01/2022);

- 07 túi nilon (hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2022).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Hồ Thị T, Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện C.Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đàn